TRỞ LẠI TÊN GỌI MỘT SỐ DÂN TỘC NƯỚC TA HIỆN NAY

PHAN HỮU DẬT

MỘT trong những thành tựu nổi bật thời gian qua của giới dân tộc học nước ta với sự tham gia của một số ngành khoa học kế cận và của đông đảo cán bộ quản lý các cấp và nhân dân các dân tộc là đã xây dựng được một danh mục các dân tộc, gồm 54 thành phần dân tộc, phục vụ có hiệu qủa công cuộc tổng điều tra dân số của đất nước.

Thành tựu nói trên được thể hiện trên cả hai mặt lý thuyết và thực tiễn. Về mặt lý thuyết, tiếp thu kết qủa nghiên cứu của khoa học thế giới, trước hết của giới khoa học Xô Viết trước đây, vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta. Chúng ta đã xác định được 3 tiêu chuẩn trong việc xác định thành phần tộc người: đó là tiếng nói, văn hóa và ý thức tự giác dân tộc. Cho đến nay, nhận thức khoa học đó vẫn còn có giá trị. Về mặt thực tiễn, bản danh mục các dân tộc nước ta đã được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước chấp nhận, không những nó được sử dụng trong qúa trình điều tra dân số mà còn được sử dụng trong cuộc sống cho đến hôm nay.

Bản danh mục các dân tộc nước ta được xây dựng và sử dụng trong hai cuộc Tổng điều tra dân số 1979 và 1989 đã loại bỏ những tên gọi mang tính miệt thị Dân tộc, nó là di sản của chính sách dân tộc của giai cấp phong kiến và thực dân trước kia hoặc những tên gọi mang tính phiếm xưng (như Xá). Nó là kết qủa của sự nghiên cứu khoa học chưa được đầy đủ và toàn diện cũng bị loại trừ. Có thể nói bản danh mục đó là kết qủa tổng hợp của sự trưởng thành của giới khoa học nước ta và sự thắng lợi của chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề Dân tộc học ở nước ta.

Từ khi bản danh mục các dân tộc nước ta được ban hành cho đến nay, phần lớn tên gọi các dân tộc là hợp lý, bên cạnh đó, có một số tên gọi cần được tiếp tục xem xét để hoàn thiện hơn nữa. Đây là điều dễ hiểu. Về xác định tộc danh là một vấn đề hết sức khó khăn, phức tạp. Trong khi đó ý thức tự giác tộc người ngày càng phát triển sâu sắc, và khoa học cũng luôn luôn phát triển, không bao giờ dẫm chân tại chỗ. Thực tế nước ta thời gian qua, tên gọi dân tộc vừa là vấn đề khoa học, vừa là vấn đề chính trị, vấn đề tâm lý-tình cảm dân tộc. Có khi một tên gọi dân tộc nào đó đã được xác định một cách khoa học, nhưng nếu nhân dân chưa đồng tình thì cũng phải chờ đợi. Huống hồ, công tác xác minh dân tộc trước đây, trong bối cảnh chung của đất nước không khỏi bị chi phối trên một mức độ nhất định bởi tư tưởng chủ quan nóng vội. Hồi đó do nhận thức đã là xã hội chủ nghĩa thì phải đại quy mô, cho nên cùng với việc sáp nhập tỉnh huyện, xã, hợp tác xã v.v... việc ghép các tộc người nhỏ bé vào các tộc người lớn hơn là một việc làm dễ hiểu. Mặt khác, về phương diện, kỹ thuật, nghiệp vụ, một công tác rộng lớn như Tổng điều tra dân số không sao tránh khỏi những thiếu sót, nhược điểm. Đối với bộ phận cư dân không biết chữ chẳng hạn, trong điều tra dân số, người dân nói lên thành phần dân tộc của mình, nhưng ghi vào sổ sách giấy tờ thì lại là cán bộ tham gia công tác điều tra dân số. Không loại trừ khả năng người cán bộ ghi sai, hoặc ghi theo suy nghĩ chủ quan, đã định sẵn của mình. Ví dụ điển hình về sự sai sót này là theo số liệu chính thức của cuộc Tổng điều tra dân số năm 1989, dân tộc Ơ - đu ở Nghệ An chỉ có 32 người (so với 137 người năm 1979). Nhưng theo số liệu chính thức của

đoàn điều tra do Hội đồng Dân tộc của Quốc hội chủ trì gần đây thì dân tộc Ơ-đu hiện nay ở Nghệ An có 194 người. Thêm nữa, theo bản danh mục các dân tộc nước ta năm 1989, có 6 dân tộc có số dân suy giảm so với số dân năm 1979 (Ơ đu, Ngái, La Ha, Phù Lá, Chứt, Măng), nhưng nguyên nhân của sự suy giảm chưa được làm sáng tỏ. Trong tài liệu thống kê của Tổng điều tra dân số năm 1989, lại có nêu 21.320 người không thuộc thành phần dân tộc nào.

Vậy trong số 54 tên gọi thành phần tộc người ở nước ta, hiện nay có những tên gọi nào cần được tiếp tục xem xét thêm.

Theo sự tìm hiểu của chúng tôi, có thể sơ bộ nêu lên các trường hợp sau đây:

1. Đối với các dân tộc khu vực Trường Sơn-Tây Nguyên

a. Đồng bào thuộc dân tộc Giẻ -Triêng muốn biết mình cụ thể thuộc Giẻ hay Triêng, nghĩa là không muốn gộp chung làm một dân tộc.

b. Đồng bào Nốp (Tu Nốp) không muốn gộp chung với dân tộc Cơ-ho.

c. Đồng bào Bih (Mđhur Bih) không muốn gộp chung với dân tộc Ê-đê.

2. Đối với các dân tộc ở Khu IV cũ

a. Đồng bào Nguồn có nguyện vọng tách thành một dân tộc riêng.

b. Đồng bào Pa-cô không muốn gộp chung với dân tộc Tà Ôi.

c. Đồng bào Bru - Vân Kiều muốn được gọi là Vân Kiều.

d. Đồng bào Đan Lai - Ly Hà thì không muốn gộp chung với dân tộc Thổ.

đ. Đồng bào Man Thanh (Nghệ An) không muốn gộp chung với dân tộc Thái, mà muốn tách riêng thành một dân tộc gọi là Thanh.

e. Đồng bào Sách, Mày, v.v... không muốn gộp chung vào để thành dân tộc Chứt.

g. Đồng bào Khơ Mú (Nghệ An) không muốn gọi là Khơ Mú hay Tày Hạy v.v... mà muốn gọi là dân tộc Chương (theo tên gọi người anh hùng dân tộc là Chương Hạn).

3. Các dân tộc ở Đông Bắc - Tây Bắc

a. Đồng bào Cao Lan không muốn gộp chung với đồng bào Sán Chỉ để trở thành dân tộc Sán Chay. Đồng bào muốn biết cụ thể mình là Cao Lan hay Sán chỉ.

b. Đồng bào Pa Dí không muốn ghép chung với dân tộc Tày.

c. Đồng bào Thanh Phán không muốn gộp chung vào dân tộc Dao.

d. Dân tộc Xinh mun, có hai ngành là Xinh Mun, Xinh Co (Dạ, Nghẹt). Tại sao không gọi là dân tộc Xinh mà lại lấy tên một ngành để gọi tên chung của dân tộc?

4. Đối với dân tộc đa số, tên gọi được sử dụng không thống nhất, còn tùy tiện, khi gọi Việt, khi gọi Kinh v.v...

Những tên gọi được nêu lên trên đây để tiếp tục xem xét cố nhiên tầm quan trọng và ý nghĩa không đồng đều. Cũng có thể có một số tên gọi cần được xem xét thêm nhưng trong bản báo cáo này chưa đề cập đến. Nêu lên một số ý kiến trên đây, chúng tôi chỉ muốn nói là bản danh mục các dân tộc nước ta hiện nay, chưa phải đã hoàn chỉnh. Chúng ta cần tiếp tục xem xét để hoàn thiện hơn nữa bản danh mục tên gọi các dân tộc nước ta. Muốn vậy, phải giải quyết những vấn đề sau đây. Trước hết về nhận thức tư tưởng. Có người sẽ nghĩ rằng, nếu chạy theo ý muốn của đồng bào một số dân tộc, cứ muốn tách ra thành dân tộc riêng thì số lượng các dân tộc nước ta không phải là 54 mà là nhiều hơn nữa. Như vậy bản đồ các dân tộc nước ta sẽ manh mún, số lượng từng dân tộc qúa bé nhỏ, không bảo đảm cho các dân tộc vươn lên về mặt phát triển kinh tế xã hội. Làm như vậy, sẽ trái với quy luật phát triển của lịch sử là các dân tộc ngày càng